TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/DS-ST

Ngày: 06/01/2023

V/v "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến Nhi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Dung
2. Ông Nguyễn Tấn Triều

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phan Thị Ngọc Diệp – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ:* Bà Lê Hoàng Dung – Kiểm sát viên

Trong ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 149/2022/TLST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2022 về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1023/2022/QĐXX-ST ngày 15 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V**

Trụ sở chính: Tầng 1, 2, 3, 4, 5, 6 Tòa nhà T, số 210 đường T, phường T, quận H, TP. H.

Đại diện theo ủy quyền: **Ông Nguyễn Duy T** *(có mặt)*

Địa chỉ Chỉ nhánh C: 62 đường L. phường A, quận N, TP. C.

- *Bị đơn:* **Ông Ngô Minh K** sinh năm: 1977 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Số 25 hẻm H đường M, phường X, quận N, TP. C.

Địa chỉ liên hệ: km 2085 quốc lộ M, xã T, huyện C, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn- ông Nguyễn Duy T trình bày: Ông Ngô Minh K đã ký Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V (Gọi tắt là Ngân hàng), cụ thể: Ngày 08/09/2020, ông Ngô Minh K đã ký Hợp đồng tín dụng số HDTD903202089 và khế ước nhận nợ số 903202089/01 ngày 09/09/2020. Hai bên thống nhất việc Ngân hàng cho ông K vay tiền theo nội dung thỏa thuận, số tiền vay: 600.000.000 đồng; Mục đích vay: Hoàn tiền mua xe: 300.000.000 đồng và sửa chữa nhà: 300.000.000 đồng; Thời hạn vay: 120 tháng (từ ngày 08/09/2022 đến ngày 08/09/2030); Lãi suất: 9%/năm, thả nổi, điều chỉnh theo định kỳ; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong

hạn. Hình thức thanh toán: Kỳ hạn trả nợ gốc: Trả định kỳ 03 tháng/lần trong 40 phân kỳ, mỗi phân kỳ phải trả số tiền 15.000.000 đồng. Kỳ hạn trả lãi: Trả định kỳ 01 tháng/lần theo khế ước nhận nợ đầu tiên, Kỳ lãi đầu tiên được trả vào ngày 09/10/2020. Ngày trả nợ cuối cùng 08/09/2030. Dư nợ tạm tính đến ngày 21/11/2022 là 612.452.041 đồng, trong đó: Vốn gốc là 539.999.955 đồng. Lãi vay tạm tính là 72.452.086 đồng (gồm lãi trong hạn 65.912.169 đồng và lãi quả hạn là 6.539.917 đồng).

Ngày 18/09/2020, ông Ngô Minh K đã ký Hợp đồng tín dụng số HDTD903202095 và khế ước nhận nợ số 903202095/01 kỷ ngày 23/09/2020. Hai bên thống nhất việc Ngân hàng cho ông K vay tiền theo nội dung thỏa thuận sau đây: Số tiền vay: 300.000.000 đồng; Mục đích vay: Hoàn tiền mua xe; Thời hạn vay: 120 tháng (từ ngày 18/09/2020 đến ngày 18/09/2030); Lãi suất: 9%/năm, thả nổi, điều chỉnh theo định kỳ, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; Hình thức thanh toán: Kỳ hạn trả nợ gốc: Trả định kỳ 03/ tháng/lần trong 40 phân kỳ, mỗi phân kỳ phải trả số tiền 7.500.000 đồng. Kỳ hạn trả lãi: Trả định kỳ 01 tháng/lần theo khế ước nhận nợ đầu tiên. Kỳ lãi đầu tiên được trả vào ngày 23/10/2020. Ngày trả nợ cuối cùng 23/09/2030.

Dư nợ tạm tính đến ngày 21/11/2022 là 304.851.081 đồng, trong đó: Vốn gốc: 270.000.000 đồng; Lãi vay tạm tính: 34.851.081 đồng (gồm lãi trong hạn 31.798.602. đồng và lãi quá hạn là 3.052.479 đồng).

Để đảm bảo cho các hợp đồng tín dụng trên ông K đã thế chấp, tài sản thế chấp gồm: 114,4m theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số phát hành AI 483897, số vào sổ cấp GCN H01309. Cơ quan cấp: UBND quận Cái Răng, TP. Cần Thơ, cấp ngày 17/09/2007 theo Hợp đồng thế chấp số 89/2020/HDTC/PGDPhongDien ngày 08/9/2020.

- Theo Hợp đồng tín dụng số HDTD903202089 ngày 08/09/2020, HDTD903202095 ngày 18/09/2020 ký giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V Chi nhánh Cần Thơ – Phòng giao dịch Phòng Điền với ông Ngô Minh K, cụ thể:

Tổng dư nợ tạm tính đến ngày 21/11/2022 là 917.303.122 đồng, trong đó: Vốn gốc: 809.999.955 đồng; Lãi vay tạm tính: 107.303.167 đồng (gồm lãi trong hạn 97.710.771 đồng và lãi quá hạn là 9.592.396 đồng).

Ông Ngô Minh K không thực hiện đúng theo cam kết tại Hợp đồng tín dụng nêu trên. Ngân hàng đã làm việc trực tiếp, nhiều lần điện thoại nhắc nợ và gửi thông báo nợ quá hạn cho Khách hàng. Mặc dù, Ngân hàng đã tạo mọi điều kiện nhưng khách hàng vẫn không hợp tác trả nợ. Tổng số tiền đã thanh toán là 200.186.322 đồng, gồm số tiền gốc là 90.000.053 đồng và số tiền lãi là 110.186.269 đồng. Tính đến ngày 06/01/2023 khoản vay đã quá hạn 379 ngày.

Theo đó, Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V khởi kiện ông Ngô Minh K đến Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ để yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Ngô Minh K trả nợ gốc và lãi đầy đủ cho Ngân hàng tổng số tiền phải trả đến ngày 06/01/2023 là 931.905.593 đồng, trong đó: Vốn gốc: 809.999.947 đồng. Lãi vay tạm tính: 121.905.646 đồng (lãi trong hạn: 109.854.523 đồng và lãi quá hạn: 12.051.123

đồng); Phần lãi phát sinh sau ngày 06/01/2023 sẽ được tính theo lãi suất nợ quá hạn quy định trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi bên vay thanh toán hết nợ theo ngân hàng.

Nếu ông K không trả nợ hoặc trả không đúng, đủ số tiền theo quy định, Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết cho phát mãi tài sản đảm bảo của khoản vay để trả nợ cho Ngân hàng. Cụ thể tài sản thế chấp là phần đất có diện tích 114,4m theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số phát hành AI 483897, số vào sổ cấp GCN H01309. Cơ quan cấp Ủy ban nhân dân quận Cái Răng, TP. Cần Thơ, cấp ngày 17/09/2007 theo Hợp đồng thế chấp số 89/2020/HDTC/PGDPhongDien ngày 08/09/2020 do ông Ngô Minh K đứng tên quyền sử dụng.

Bị đơn ông Ngô Minh K vắng mặt, không có ý kiến gì thêm: Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ cho bị đơn thông báo thụ lý, thông báo về việc tham gia phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai nhưng bị đơn vắng mặt. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa,

- Đại diện nguyên đơn trình bày: Vẫn giữ ý kiến và yêu cầu như nội dung đơn khởi kiện và bản tự khai. Cụ thể, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tổng số tiền tạm tính đến ngày 06/01/2023 là 931.905.593 đồng, trong đó: Nợ gốc: 809.999.947 đồng. Lãi vay tạm tính: 121.905.646 đồng (lãi trong hạn: 109.854.523 đồng và lãi quá hạn: 12.051.123 đồng); Lãi phát sinh sau ngày 06/01/2023 theo lãi suất nợ quá hạn quy định trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi bên vay thanh toán hết nợ theo Ngân hàng.

Trong trường hợp ông Ngô Minh K không trả nợ hoặc trả không đúng, đủ số tiền theo quy định, Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp để trả nợ cho Ngân hàng. Tài sản là phần đất có diện tích 114,4m theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số phát hành AI 483897, số vào sổ cấp GCN H01309 do Ủy ban nhân dân quận Cái Răng, TP. Cần Thơ cấp ngày 17/09/2007 cho ông Ngô Minh K đứng tên quyền sử dụng.

- Bị đơn vắng mặt không có ý kiến gì thêm.

**** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:***

- *Về tuân theo pháp luật tố tụng:*

+ Đối với Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật tranh chấp: Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều thụ lý đúng thẩm quyền và xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp.

+ Đối với đương sự thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn không thực hiện đúng tuân thủ theo giấy triệu tập của Tòa án.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả tổng số tiền tạm tính đến ngày 06/01/2023 là 931.905.593 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 809.999.947 đồng. Lãi vay tạm tính: 121.905.646

đồng (lãi trong hạn: 109,854,523 đồng và lãi quá hạn: 12.051.123 đồng); Lãi phát sinh sau ngày 06/01/2023 theo lãi suất nợ quá hạn quy định trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi bên vay thanh toán hết nợ theo Ngân hàng. Trong trường hợp ông Ngô Minh K không trả nợ được nợ cho Ngân hàng thì phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp để trả nợ cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngày 08/9/2020, giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V (Gọi tắt là: Ngân hàng) và ông Ngô Minh K có ký kết Hợp đồng tín dụng, mục đích: vay tiêu dùng. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông K không thực hiện theo đúng theo thỏa thuận nên Ngân hàng có đơn khởi kiện nên quan hệ pháp luật được xác định là *"Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"*, ông K cư trú tại quận Ninh Kiều thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015,

- Về tố tụng: Bị đơn ông Ngô Minh K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia các phiên tòa ngày 15/12/2022 và ngày 06/01/2023 theo các địa chỉ nêu trên nhưng ông đều vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

2. Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Giữa Ngân hàng và ông Ngô Minh K đã ký Hợp đồng tín dụng số HDTD903202089 và khế ước nhận nợ số 903202089/01 ngày 09/09/2020. Số tiền vay 600.000.000 đồng; Mục đích vay: Hoàn tiền mua xe: 300.000.000 đồng và sửa chữa nhà: 300.000.000 đồng; Thời hạn vay: 120 tháng (từ ngày 08/09/2022 đến ngày 08/09/2030); Lãi suất: 9%/năm, thả nổi, điều chỉnh theo định kỳ; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Hình thức thanh toán: Kỳ hạn trả nợ gốc: Trả định kỳ 03 tháng/lần trong 40 phân kỳ, mỗi phân kỳ phải trả số tiền 15.000.000 đồng. Kỳ hạn trả lãi: Trả định kỳ 01 tháng/lần theo khế ước nhận nợ đầu tiên, Kỳ lãi đầu tiên được trả vào ngày 09/10/2020. Ngày trả nợ cuối cùng 08/09/2030. Dư nợ tạm tính đến ngày 06/01/2023 là 622.323.759 đồng, trong đó: nợ gốc là 539.999.955 đồng. Lãi trong hạn 74.102.744 đồng và lãi quá hạn là 8.221.068 đồng.

Ngày 18/09/2020, Ngân hàng và ông Ngô Minh K đã ký Hợp đồng tín dụng số HDTD903202095 và khế ước nhận nợ số 903202095/01 kỷ ngày 23/09/2020. Số tiền vay: 300.000.000 đồng; Mục đích vay: Hoàn tiền mua xe; Thời hạn vay: 120 tháng (từ ngày 18/09/2020 đến ngày 18/09/2030); Lãi suất: 9%/năm, thả nổi, điều chỉnh theo định kỳ; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; Hình thức thanh toán: + Kỳ hạn trả nợ gốc: Trả định kỳ 03/ tháng/lần trong 40 phân kỳ, mỗi phân kỳ phải trả số tiền 7.500.000 đồng. Kỳ hạn trả lãi: Trả định kỳ 01 tháng/lần theo khế ước nhận nợ đầu tiên.

Kỳ lãi đầu tiên được trả vào ngày 23/10/2020. Ngày trả nợ cuối cùng 23/09/2030. Dư nợ tạm tính đến ngày 06/01/2023 là 309.581.834 đồng, trong đó: nợ gốc là 270.000.000 đồng. Lãi vay tạm tính 06/01/2013, lãi trong hạn 35.751.779 đồng và lãi quá hạn là 3.830.055 đồng.

- Theo Hợp đồng tín dụng số HDTD903202089 ngày 08/09/2020, HDTD903202095 ngày 18/09/2020 ký giữa Ngân hàng và ông K, cụ thể: Tổng dư nợ tạm tính đến ngày 06/01/2023 với tổng số tiền là: 931.905.593 đồng, trong đó: Nợ gốc: 809.999.947 đồng. Lãi vay tạm tính: 121.905.646 đồng (lãi trong hạn: 109.854.523 đồng và lãi quá hạn: 12.051.123 đồng).

Ông Ngô Minh K không thực hiện đúng theo cam kết tại các Hợp đồng tín dụng nêu trên. Ngân hàng đã làm việc trực tiếp, nhiều lần điện thoại nhắc nợ và gửi thông báo nợ quá hạn cho ông K. Mặc dù, Ngân hàng đã tạo mọi điều kiện nhưng ông K vẫn không hợp tác trả nợ. Tổng số tiền ông đã thanh toán cho Ngân hàng là 200.186.322 đồng, gồm nợ gốc là 90.000.053 đồng và nợ lãi là 110.186.269 đồng. Tính đến ngày 06/01/2023 khoản vay đã quá hạn 379 ngày.

Tuy nhiên, từ ngày 09/12/2021, ông K không thực hiện nghĩa vụ thanh toán đúng theo thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ gốc là 809.999.947 đồng (1) là có căn cứ chấp nhận.

Đối với yêu cầu lãi suất: Nhận thấy, theo Hợp đồng tín dụng thể hiện: Lãi suất hai bên thỏa thuận là 09%/năm. Như vậy, mức lãi suất các bên thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật tại thời điểm giao kết hợp đồng nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ trả số tiền nợ lãi với số tiền là 121.905.646 đồng (2) là có cơ sở chấp nhận theo thỏa thuận tại Điều 2 của Hợp đồng tín dụng và quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

Do ông K thực hiện không đúng thỏa thuận, vi phạm các quy định trong Hợp đồng tín dụng về nghĩa vụ thanh toán nên cần buộc bị đơn phải trả nợ gốc và lãi với tổng số tiền là: (1)+(2)= 931.905.593 đồng.

- Đối với yêu cầu Toà án tiếp tục tính lãi sau ngày xét xử sơ thẩm (sau ngày 06/01/2023) theo đúng thoả thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi ông K thanh toán hết nợ cho Ngân hàng là có căn cứ nên chấp nhận.

- Đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp: Để đảm bảo cho các hợp đồng tín dụng trên ông K đã ký Hợp đồng thế chấp số 89/2020/HDTC/PGDPhongDien ngày 08/9/2020, thế chấp tài sản gồm: thửa đất số 1500, tờ bản đồ số 01, diện tích: 114. 4m^2, tọa lạc tại khu vực Y, phường T, quận C, thành phố C chiếu theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số phát hành AI 483897, số vào sổ cấp GCN H01309 do UBND quận Cái Răng, TP. Cần Thơ, cấp ngày 17/09/2007 cho ông Ngô Minh K đứng tên sử dụng.

Xét giữa nguyên đơn và bị đơn ký hợp đồng thế chấp được Văn phòng công chứng Nguyễn Ngọc L chứng thực ngày 08/9/2020. Hội đồng xét xử xét thấy giao dịch này là hợp pháp nhưng do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ Thanh toán nên Ngân hàng yêu cầu xử lý tài

sản thể chấp để thu hồi nợ. Xét yêu cầu này có căn cứ nên Ngân hàng cổ quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thể chấp nêu trên của ông Ngô Minh K để thu hồi nợ theo quy định tại Điều 5 Hợp đồng thế chấp và điểm a khoản 2 Điều 54 Luật các tổ chức tín dụng.

Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

- *Về chi phí thẩm định:* Bị đơn ông Ngô Minh K phải chịu 2.800.000 đồng. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng, đã chỉ xong. Nên bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền trên

-*Về án phí dân sự sơ thẩm:* Bị đơn ông Ngô Minh K phải chịu 39.957.168 đồng.

Nguyên đơn được nhận lại 18.441.200 đồng tiền tạm ứng án phi đã nộp theo biên lai thu số 0001817 ngày 22/3/2022 tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều.

Do đó, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: - Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004, sửa đổi, bổ sung năm 2011.

- Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điểm a khoản 2 Điều 54, Điều 91 và 95 Luật các tổ chức tín dụng.

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V

Buộc bị đơn ông Ngô Minh K có trách nhiệm trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V tạm tính đến ngày 06/01/2023 là 931.905.593 đồng. [Trong đó: Nợ gốc: 809.999.947 đồng. Lãi vay tạm tính: 121.905.646 đồng (lãi trong hạn: 109.854.523 đồng và lãi quá hạn: 12.051.123 đồng)].

Kể từ ngày 07/01/2023 bị đơn ông Ngô Minh K còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông K phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp ông Ngô Minh K không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ là phần đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 1500, tờ bản đồ số 01, diện tích:

114,4m2, tọa lạc tại khu vực Y, phường T, quận C, thành phố C chiếu theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số phát hành AI 483897, số vào sổ cấp GCN H01309 do UBND quận Cái Răng, TP. Cần Thơ, cấp ngày 17/09/2007 cho ông Ngô Minh K đứng tên sử dụng.

- *Về chi phí thẩm định:* Bị đơn ông Ngô Minh K phải chịu 2.800.000 đồng. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng, đã chi xong. Nên bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền trên.

-*Về án phí dân sự sơ thẩm:* Bị đơn ông Ngô Minh K phải chịu 39.957.168 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V được nhận lại 18.441.200 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001817 ngày 22/3/2022 tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều.

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án *(Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết)* để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân TP.Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Ninh Kiều;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.Ninh Kiều
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Yến Nhi